

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

BÙI THỊ BÍCH THỦY

CÁC TỈNH ỦY, THÀNH ỦY Ở ĐÔNG NAM BỘ LÃNH ĐẠO
THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI - 2025

Công trình được hoàn thành tại: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Người hướng dẫn khoa học: **PGS, TS. Phạm Minh Sơn**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

**Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án tiến sĩ,
Học viện Báo chí và Tuyên truyền**

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Vùng Đông Nam Bộ (ĐNB) bao gồm: Thành phố Hồ Chí Minh và 5 tỉnh trực thuộc Trung ương: Tây Ninh, Bình Phước, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu. Đông Nam Bộ là vùng có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại của đất nước. Để các tỉnh, thành phố (TTP) vùng này, thể hiện rõ và khẳng định vai trò của mình đối với sự phát triển, vững mạnh về mọi mặt của đất nước, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 07-10-2022 “về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

Trong thời gian qua, các TUTHU ở ĐNB luôn chú trọng lãnh đạo THDC ở XPTT và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Các TUTHU quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về THDC ở XPTT; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận về định hướng nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các nội dung, hình thức THDC ở XPTT của TTP; quan tâm lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức trong HTCT từ TTP đến XPTT và Nhân dân ở XPTT thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ của các cơ quan, tổ chức này có chất lượng bảo đảm thực hiện tốt nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU, BTVTUTHU về THDC ở XPTT...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, sự lãnh đạo của các TUTHU ở ĐNB về THDC còn một số khuyết điểm, hạn chế cần khắc phục; đặc biệt cần được tăng cường trong những năm tới, khi đất nước nói chung, các TTP ở ĐNB nói riêng bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Những khuyết điểm, hạn chế nổi lên, gồm: TUTHU có lúc có nơi còn có biểu hiện lúng túng trong xác định nội dung, phương thức lãnh đạo THDC ở XPTT. Có lúc, có nơi chưa thực sự coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên cấp ủy XPTT về lãnh đạo THDC ở địa phương, nhất là ngăn chặn, loại trừ những điểm nóng, tình trạng mất dân chủ, **chuyên quyền**, độc đoán của một số CBDV là cán bộ XPTT; nâng cao chất lượng việc kiểm tra, giám sát của các tổ chức CT-XH và Nhân dân, ở nhiều nơi chất lượng thực hiện công việc này rất thấp, hình thức; lãnh đạo thực hiện **việc** dân thụ hưởng còn rất hạn chế, chưa cụ thể, thiết thực. **Việc** nghiên cứu một cách cơ bản tìm giải pháp khắc phục đạt hiệu quả những khuyết điểm, hạn chế nêu trên, tăng cường sự lãnh đạo của các TUTHU ở ĐNB đối với THDC ở XPTT vùng này, hiện nay là rất cấp thiết.

Để góp phần vào công việc nêu trên nghiên cứu sinh chọn và thực hiện đề tài luận án tiến sĩ: ***“Các tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ lãnh đạo thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn hiện nay”***.

2. Mục đích, nhiệm vụ của luận án

2.1. Mục đích của luận án

Trên cơ sở nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về các TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT hiện nay, luận án đề xuất phương hướng

và những giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các TUTHU đối với THDC ở XPTT của địa phương thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

- Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án.
- Luận giải làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về các TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT hiện nay.
- Khảo sát, đánh giá thực trạng các TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT của địa phương từ năm 2015 đến nay, chỉ ra ưu, khuyết điểm, nguyên nhân và những kinh nghiệm.
- Đề xuất phương hướng, giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các TUTHU ở ĐNB đối với THDC ở XPTT thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Các TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về không gian:* Luận án khảo sát, đánh giá thực trạng các TUTHU ở ĐNB (bao gồm: Thành ủy Hồ Chí Minh, Tỉnh ủy Tây Ninh, Tỉnh ủy Bình Phước, Tỉnh ủy Bình Dương, Tỉnh ủy Đồng Nai, Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu) lãnh đạo THDC ở XPTT từ năm 2015 đến nay. Phương hướng và những giải pháp đề xuất trong luận án có giá trị đến năm 2035.

- *Về thời gian:* Luận án khảo sát sự lãnh đạo của các TUTHU ở ĐNB đối với THDC ở XPTT từ năm 2015 đến nay và đề xuất giải pháp đến năm 2035.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về dân chủ; THDC và sự lãnh đạo của Đảng đối với THDC.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng các TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT từ năm 2015 đến nay.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và sử dụng các phương pháp nghiên cứu như: Phương pháp hệ thống hóa; phương pháp phân tích và tổng hợp và phương pháp lịch sử kết hợp với phương pháp logic; phương pháp thống kê, so sánh; phương pháp điều tra xã hội học; phương pháp tổng kết thực tiễn. Các phương pháp trên được sử dụng linh hoạt, đan xen, kết hợp để phát huy hiệu quả nhằm hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của luận án.

5. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

- Luận án xây dựng được khái niệm TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT.
- Luận án rút ra được những kinh nghiệm từ thực tiễn các TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT trong thời gian qua, nhất là: Tăng cường công tác tư tưởng, dân vận trong Nhân dân ở XPTT, kết hợp chặt chẽ công tác tư tưởng với công tác dân vận tạo sự đồng thuận trong Nhân dân về THDC ở XPTT là sự bảo đảm vững

chắc cho TUTHU lãnh đạo THDC ở XPTT đạt hiệu quả.

- Luận án phân tích, luận giải những giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các TUTHU ở ĐNB đối với THDC ở XPTT thời gian tới, trong đó giải pháp có tính đột phá là: Xây dựng đảng bộ cấp xã có chất lượng tốt, lãnh đạo THDC trên địa bàn đạt hiệu quả; tăng cường lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ), các tổ chức CT-XH THDC ở XPTT; tạo nguồn lực để thực hiện tốt công việc này.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

- Luận án làm rõ những vấn đề lý luận về TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT hiện nay, góp phần làm rõ hơn lý luận về vấn đề này đối với các TUTHU trong cả nước.

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho TUTHU ở ĐNB trong lãnh đạo THDC ở XPTT thời gian tới.

- Kết quả nghiên cứu của luận án còn có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng ở các trường chính trị TTP ở ĐNB.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình khoa học đã công bố của nghiên cứu sinh có liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 9 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN

ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU NƯỚC NGOÀI

1.1.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến dân chủ, dân chủ ở cơ sở và thực hiện dân chủ ở cơ sở

Robert Alan, Dahl (1991), *Dân chủ và sự phê phán (Democracy and its Critics)*, New Haven: Yale University Press.

Adam Przeworski, Michael Alvarez, Jose Antonio Chebub and Fernando Limongi (1996), *Điều gì tạo nên các nền dân chủ bền vững?*, Tạp chí Dân chủ, tháng 1, tr.39-45.

Harold Hongju Koh (2000), *The right to Democracy, Towards a community of democracy (Quyền dân chủ, hướng tới một cộng đồng dân chủ)*, Issue of Democracy, tháng 5, tr.9.

Lưu Diệp Phong (2005), *Ý nghĩa của việc tăng cường xây dựng dân chủ cơ sở ở nông thôn và một số khó khăn hiện thực*, Tạp chí Nghiên cứu Đại học Giao thông Bắc Kinh, (4).

Trương Hải Yến (2006), *Xây dựng dân chủ cơ sở ở nông thôn dưới sự ảnh hưởng của văn hóa chính trị truyền thống*, Tạp chí Học viện cảnh sát tỉnh An Huy, (5).

Dương Ái Dân (2007), *Nghiên cứu xây dựng dân chủ chính trị ở cơ sở*, Nxb. Đại học Hà Bắc.

Thomas Meyer, Nicole Breyer (2007), *Tương lai của nền dân chủ xã hội*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.

Thomas E. Patterson (2008), *The American democracy (Nền dân chủ Mỹ)*, New York: McGraw-Hill.

Vương Đồng (2008), *Xây dựng dân chủ cơ sở trong 30 năm cải cách mở cửa*, Tạp chí Thế giới đương đại và Chủ nghĩa xã hội, (5).

Alan Price, UK: Blackwell (2013), *Dân chủ ở Tây Âu (Democratic Western Europe)*, New York: United Nations.

Virginia Beramandi, Andrew Elis và các cộng sự (2014), *Dân chủ trực tiếp (Sổ tay IDEA Quốc tế)* (Chủ biên bản dịch Đào Trí Úc, Vũ Công Giao), Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.

Simone Chambers (2023), *Contemporary Democratic Theory (Lý thuyết dân chủ đương đại)*, Polity.

1.1.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến lãnh đạo thực hiện dân chủ của đảng chính trị cầm quyền, lãnh đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở của cấp ủy đảng

Noam Chomsky (2006), *Failed states: The abuse of power and the assault on democracy (Nhà nước thất bại: Lạm dụng quyền lực và tấn công dân chủ)*, Macmillan Audio.

Thái Đài Hồng (2010), *Một số suy nghĩ về thúc đẩy xây dựng dân chủ cơ sở ở nông thôn*, Tạp chí Nghiên cứu Trường Đại học Trường Xuân, (1).

Từ Vân Toàn (2016), *The process of implementing grassroots democracy in new rural construction through the practice of Guangdong, China (Thực thi dân chủ cơ sở trong xây dựng nông thôn mới: Nghiên cứu thực tiễn tại Quảng Đông, Trung Quốc)*, Chinese Studies Review, (3/199).

Les Donaldson, Edward E. Scannell (2016), *Highlighting the role of the people, really promoting democracy at grassroots level, then building new rural areas will be successful (Phát huy thực chất vai trò của người dân: Nền tảng thành công trong xây dựng nông thôn mới từ cấp cơ sở)*, Massachusetts: Addison-Wesley Publishing.

Sashi Tharoor (2017), *Gaps in the exercise of democracy in rural Asia (Những lỗ hổng trong thực thi dân chủ ở khu vực nông thôn châu Á)*, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Đối ngoại của Ấn Độ.

Dylan Tylor (2021), *Phong trào xã hội và nền dân chủ trong thế kỷ XXI (Nguyễn Vương Tuấn, Đào Thị Hồng Hạnh, Trương Hoàng Anh Thư dịch; Đinh Trọng Minh hiệu đính)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Michael Rosino (2025), *Democracy Is Awkward: Grappling with Racism inside American Grassroots Political Organizing (Dân chủ thật khó xử: Đối phó với nạn phân biệt chủng tộc trong tổ chức chính trị cơ sở của Hoa Kỳ)*, The University of North Carolina Press.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU TRONG NƯỚC

1.2.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến dân chủ, dân chủ ở cơ sở và thực hiện dân chủ ở cơ sở

Dương Xuân Ngọc (Chủ biên) (2000), *Quy chế thực hiện dân chủ ở cấp xã - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Nguyễn Huy Quý (2004), *Về dân chủ ở cơ sở*, Tạp chí Cộng sản, (4).

Vũ Văn Hiền (Chủ biên) (2004), *Dân chủ ở cơ sở qua kinh nghiệm của Thụy Điển và Trung Quốc*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Đỗ Tiến Sâm (2005), *Vấn đề thực hiện dân chủ cơ sở ở nông thôn Trung Quốc*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

Hoàng Chí Bảo (2007), *Dân chủ và dân chủ ở cơ sở nông thôn trong tiến trình đổi mới*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Lê Xuân Huy (2010), *Ý thức pháp luật với việc thực hiện dân chủ ở nông thôn Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Lê Minh Quân (2011), *Về quá trình dân chủ hóa xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

Trịnh Đức Thảo, Trương Hồ Hải (Đồng chủ biên) (2014), *Một số vấn đề lý luận, thực tiễn về dân chủ trực tiếp, dân chủ cơ sở trên thế giới và ở Việt Nam (kỷ yếu hội thảo)*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

Nguyễn Tiến Thành (2016), *Hoàn thiện cơ chế pháp lý thực hiện dân chủ cơ sở ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Lê Minh Hoan (2018), *Đồng Tháp: Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với việc xây dựng các mô hình tự quản của nhân dân ở cộng đồng dân cư*, Tạp chí Dân vận, số 7-2018, tr.17-19.

Hà Thị Thùy Dương (2019), *Ảnh hưởng tiêu cực của tâm lý tiểu nông đến thực hiện dân chủ ở cơ sở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Chủ nghĩa duy vật lịch sử, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Hồ Thị Nhâm (2019), *Mô hình Dân chủ xã hội ở các nước Bắc Âu hiện nay - Giá trị và những biến đổi chủ yếu*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Chính trị học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Hoàng Thị Thu Thủy (2020), *Hoàn thiện pháp luật về dân chủ trực tiếp ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Nguyễn Văn Vương (2020), *Thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn trong xây dựng nông thôn mới khu vực Tây Nguyên hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Trọng Thật (2021), *“Những gợi ý cho dân chủ” hay là kêu gọi đa nguyên, đa đảng, thay đổi thể chế chính trị?*, Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị, số - 2021, tr.22-27.

Lê Văn Thực, Lê Văn Thủ (2021), *Thực hiện pháp lệnh dân chủ ở cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk hiện nay: Thực trạng và giải pháp*, Tạp chí Chủ nghĩa xã hội - Lý luận và thực tiễn, số 4-2021, tr.23-39.

Bùi Thị Phương Liên (2021), *Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong quá trình đô thị hóa ở Việt Nam*, Tạp chí Tổ chức nhà nước, số 5-2021, tr.38-41.

Nguyễn Thị Ngọc (2022), *Thực hiện dân chủ ở cơ sở địa phương trong xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Tạp chí Lý luận chính trị, số 8-2022, tr.123-129.

Đỗ Tấn Hùng (2022), *Đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở nhằm tăng cường đồng thuận, khơi dậy sức dân ở Tiền Giang*, Tạp chí Dân vận, số 9-2022, tr.44-46.

Phạm Văn Giang (2022), *Đổi mới hệ thống chính trị gắn với thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk*, Tạp chí Tổ chức nhà nước, số 1-2022, tr.21-24.

Đào Ngọc Báu (2022), *Một số yêu cầu đặt ra đối với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”*, Tạp chí Dân vận, số 9-2022, tr.23-27.

Nguyễn Đăng Dung (2022), *Hoàn thiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở*, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 15 (463), kỳ 1- tháng 8, tr.21-25.

Đỗ Thị Kim Hoa (2023), *Giá trị dân chủ Việt Nam: Sự pha trộn giữa truyền thống và hiện đại*, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 9, tr.3-10

Nguyễn Quốc Sửu (2024) *Mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội trong lĩnh vực cải cách hành chính nhà nước*, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 1, tr.34-39.

Nguyễn Quốc Đoàn (2024), *Đức Vân thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo đồng thuận trong nhân dân*, Tạp chí Dân vận, số 8, tr.57-58.

Nguyễn Anh Tuấn (Chủ biên) (2024), *Giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội ở Việt Nam trong công cuộc đổi mới*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.

Nguyễn Đức Toàn, Trần Hùng Phi (2024), *Tư tưởng dân chủ của Bhimrao Ramji Ambedkar*, Tạp chí Lý luận chính trị, số 4, tr.150-156.

1.2.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến sự lãnh đạo thực hiện dân chủ của Đảng, lãnh đạo thực hiện dân chủ của cấp ủy đảng

Đào Thanh Hải (Sưu tầm và tuyển chọn) (2005), *Đảng và Nhà nước đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí, phát huy dân chủ ở cơ sở trong thời kỳ mới*, Nxb. Lao động xã hội, Hà Nội.

Dương Trung Ý (Chủ biên) (2016), *Xây dựng cơ chế thực hiện dân chủ trong nội bộ Đảng Cộng sản Việt Nam: Cơ sở lý luận, thực tiễn*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.

Lê Thành Long (2018), *Công tác thể chế hóa chủ trương, quan điểm của Đảng về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân*, Tạp chí Dân vận, số 7-2018, tr.13-16.

Phan Việt Cường (2018), *Quảng Nam: Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong giải phóng mặt bằng triển khai các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội*, Tạp chí Dân vận, số 7-2018, tr.20-22.

Nguyễn Hữu Đông (2019), *Kết quả và kinh nghiệm trong thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của tỉnh Sơn La thời gian qua*, Tạp chí Cộng sản, số 921 (số 7-2019), tr.75-78.

Nguyễn Đình Hòa (Chủ biên) (2020), *Thực hiện dân chủ trong Đảng ở nước ta hiện nay: Thực trạng và giải pháp*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

Ngô Văn Sỹ (2020), *Một số vấn đề đặt ra đối với việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở*, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 4-2020, tr.49-53.

Ngô Văn Sỹ (2021), *Một số kết quả và kinh nghiệm thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở (1998-2020)*, Tạp chí Lịch sử Đảng, số 1-2021, tr.109-112

Bùi Văn Bia (2021), *Bến Tre: Đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy tốt vai trò chủ thể của nhân dân*, Tạp chí Dân vận, số 4-2021, tr.39-41.

Sầm Hoàng Minh (2022), *Nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hậu Giang*, Tạp chí Dân vận, số 6-2022, tr.39-41.

Võ Nguyên Nam (2022), *An Giang: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy trong thực hiện dân chủ cơ sở và phát huy quyền làm chủ của nhân dân*, Tạp chí Dân vận, số 7, tr.48-50.

Nguyễn Việt Thanh, Lưu Thúy Hiền (2022), *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ tại các doanh nghiệp ở Đồng Tháp trong thực hiện quy chế dân chủ cơ sở*, Tạp chí Văn hóa nghệ thuật, số 1, tr.112-114.

Nguyễn Danh Văn (2022), *Quảng Ninh: Nâng cao chất lượng thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo sự đồng thuận của nhân dân*, Tạp chí Dân vận, số 10-2022, tr.77-79.

Mỹ Hạnh (2022), *Đắk Nông: Phát huy Quy chế dân chủ ở cơ sở trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội*, Tạp chí Dân vận, số 11-2022, tr.43-44.

Trần Thị Minh Ngọc (2023), *Vấn đề dân chủ và thực hiện dân chủ trong các trường đại học ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông, số 7, tr.68-72.

Đỗ Huyền Trang (2023), *Nâng cao hiệu quả thực hiện dân chủ cơ sở trên địa bàn tỉnh Nam Định*, Tạp chí Giáo dục lý luận, số 12, tr.65-71.

Nguyễn Anh Tuấn, Phạm Thị Như Quỳnh (2024), *Thực hành dân chủ trong xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Quảng Trị*, Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị, số 3, tr.78-86.

Tô Lâm (2024), *Giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa*, Tạp chí Cộng sản, số 1036, tr.3-9.

Trần Thái Hà (2024), *Quá trình pháp luật hóa về thực hiện dân chủ ở cơ sở*, Tạp chí Lý luận chính trị, số 11-2024.

Tạ Ngọc Anh (2025), *Nhận thức về vai trò thực hiện dân chủ ở cơ sở yếu tố quyết định xây dựng thành công nhà nước pháp quyền*, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 2-2025, tr.15-20.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT

1.3.1. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án

Thứ nhất, các công trình nghiên cứu đã làm rõ được nhiều vấn đề lý luận về vấn đề dân chủ; THDC ở XPTT; sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với THDC ở XPTT: Một số công trình đã làm rõ và sâu sắc hơn khái niệm “dân chủ” trong điều kiện hiện nay; có công trình đã làm rõ một số nội hàm của khái niệm “dân chủ ở

XPTT” và khái niệm “THDC ở XPTT”; khá nhiều công trình đề cập đến một số điểm về cấp ủy lãnh đạo THDC.

Thứ hai, về mặt thực tiễn, nhiều công trình đã nghiên cứu, đánh giá về thực trạng thực hiện THDC ở XPTT: thực trạng sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với THDC ở XPTT với những số liệu, để minh chứng, dẫn chứng cụ thể; xác định nguyên nhân và kinh nghiệm.

Thứ ba, ở các mức độ khác nhau, nhiều công trình đã đề xuất về phương hướng, giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với thực hiện THDC ở XPTT ở một số địa phương trong thời kỳ đổi mới hiện nay.

Như vậy, những công trình khoa học và kinh nghiệm nêu trên đã có những đóng góp lớn về cả phương diện lý luận và tổng kết thực tiễn, là nguồn tư liệu quan trọng, bổ ích có giá trị tham khảo tốt để tác giả đi sâu nghiên cứu, thực hiện đề tài luận án, nhất là cung cấp một số tư liệu và hướng tiếp cận đối tượng nghiên cứu. Tác giả kế thừa có chọn lọc kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học nêu trên trong quá trình nghiên cứu, triển khai đề tài.

Từ kết quả tổng quan các công trình khoa học đã công bố có liên quan đến đề tài luận án, cho thấy hiện nay chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu một cách toàn diện, có tính hệ thống dưới góc độ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước về các TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT. Do đó, đề tài luận án là hướng nghiên cứu mới, không trùng lặp với những công trình nghiên cứu đã được công bố, nghiên cứu sinh đi vào lựa chọn tiếp cận hướng nghiên cứu này.

1.3.2. Những vấn đề luận án cần tập trung nghiên cứu

Mặc dù, đã có nhiều công trình đề cập đến sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với THDC ở XPTT nêu trên, tuy nhiên do mục tiêu, phạm vi và đối tượng nghiên cứu riêng nên chưa có công trình nào nghiên cứu một cách có hệ thống, chuyên sâu, toàn diện về lý luận và tổng kết thực tiễn về các TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT hiện nay. Do đó, nghiên cứu sinh chọn vấn đề này làm đề tài nghiên cứu đáp ứng được yêu cầu về tính thời sự và đòi hỏi của thực tiễn.

Luận án sẽ tập trung giải quyết những vấn đề cơ bản sau đây:

Một là, làm rõ những đơn vị kiến thức liên quan trực tiếp và phục vụ cho việc xây dựng khung lý thuyết của luận án, gồm: những điểm chủ yếu về các TTP ở ĐNB, liên quan trực tiếp đến sự lãnh đạo THDC ở XPTT của TTP; đặc điểm của các XPTT ở ĐNB (môi trường THDC ở XPTT ở ĐNB); đặc điểm của Nhân dân ở XPTT vùng ĐNB (một trong những lực lượng chủ yếu THDC ở XPTT và là người thụ hưởng kết quả THDC ở XPTT ở các TTP); những vấn đề chủ yếu về THDC ở XPTT (khái niệm dân chủ, THDC ở XPTT, nội dung, hình thức, nguyên tắc THDC ở XPTT vùng ĐNB; những vấn đề chủ yếu về TUTHU và BTVTUTHU ở ĐNB (chủ thể lãnh đạo THDC ở XPTT ở ĐNB).

Hai là, đặc biệt, luận án tập trung xây dựng khung lý thuyết của luận án, gồm: khái niệm TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT, chỉ ra chủ thể, đối tượng lãnh đạo; xác định nội dung, phương thức TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT và vai trò của sự lãnh đạo đó.

Ba là, phân tích đánh giá thực trạng các TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT trong thời gian qua, xác định những ưu điểm, hạn chế; nguyên nhân, rút ra những kinh nghiệm.

Bốn là, dự báo những nhân tố tác động đến sự lãnh đạo THDC ở XPTT của các TUTHU ở ĐNB; đề xuất phương hướng và các giải pháp đồng bộ, khả thi tăng cường sự lãnh đạo của các TUTHU ở ĐNB đối với THDC ở XPTT thời gian tới, trong đó có những giải pháp mang tính đột phá.

Chương 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CÁC TỈNH ỦY, THÀNH ỦY Ở ĐÔNG NAM BỘ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

2.1. CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ, XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN VÀ TỈNH ỦY, THÀNH ỦY Ở CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ VÙNG ĐÔNG NAM BỘ

2.1.1. Các tỉnh, thành phố ở Đông Nam Bộ

Đông Nam Bộ là một trong những vùng kinh tế trọng điểm của Việt Nam, nằm ở phía Nam của đất nước, bao gồm Thành phố Hồ Chí Minh và 5 tỉnh: Đồng Nai, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Phước, Tây Ninh. Đông Nam Bộ có diện tích 23.551km², chiếm 7,1% diện tích cả nước; dân số khoảng 18,8 triệu người, chiếm 18,9 dân số cả nước (năm 2022), với tổng số 865 đơn vị cấp xã.

2.1.2. Đặc điểm của xã, phường, thị trấn và Nhân dân ở xã, phường, thị trấn của các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ

2.1.2.1. Đặc điểm của xã, phường, thị trấn của các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ

Một là, các XPTT ở ĐNB điều kiện tự nhiên đa dạng về địa hình, thổ nhưỡng, khí hậu của vùng đồng bằng, trung du, miền núi, biển đảo và đô thị lớn.

Hai là, các XPTT ở ĐNB, có sự chênh lệch lớn về số lượng; có những khác biệt về môi trường hoạt động của các tổ chức trong HTCT và Nhân dân.

Ba là, các XPTT ở các TTP vùng ĐNB có sự phát triển KTTT định hướng XHCN nhanh vào bậc nhất nước ta.

Bốn là, văn hóa - xã hội ở các XPTT rất phong phú, đa dạng, ngày càng phát triển cùng với sự phát triển kinh tế.

Năm là, an ninh, trật tự, quốc phòng ở các XPTT của các TTP ở ĐNB nhìn chung được bảo đảm.

2.1.2.2. Đặc điểm của Nhân dân ở xã, phường, thị trấn của các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ

Một là, dân số của các XPTT ở vùng này không đồng đều, có sự chênh lệch lớn.

Hai là, trình độ mọi mặt của Nhân dân ở XPTT có sự chênh lệch đáng kể.

Ba là, cư dân ở XPTT vùng ĐNB có nguồn gốc từ cư dân ở các tỉnh đến vùng này mưu sinh từ lâu đời, đa dạng về dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng.

Bốn là, Nhân dân ở XPTT của các TTP vùng ĐNB có những đức tính quý báu của dân tộc Việt Nam trong lao động sản xuất, quan hệ bạn bè và trong đấu tranh chống xâm lược và áp bức, bóc lột, bất công, song cũng có những đặc tính riêng, các cấp ủy cần quan tâm trong lãnh đạo THDC ở XPTT hiện nay.

2.1.3. Các đảng bộ tỉnh, thành phố và tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ

2.1.3.1. Khái quát về các đảng bộ tỉnh, thành phố ở Đông Nam Bộ

Đông Nam Bộ bao gồm Thành phố Hồ Chí Minh và 5 tỉnh, tương ứng là Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh và 5 đảng bộ tỉnh, với 865 đảng bộ cấp xã.

2.1.3.2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ hiện nay

Theo Quy định số 10-QĐi/TW của Bộ Chính trị khóa XII ngày 12-12-2018 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, TUTHU ở ĐNB là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ TTP giữa hai kỳ Đại hội.

2.1.3.3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ hiện nay

Theo Quy định số 10-QĐi/TW, BTVTUTHU ở ĐNB là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ họp của TUTHU.

2.1.3.4. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác của tỉnh ủy, thành ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ

*** Trách nhiệm của TUTHU và BTVTUTHU ở ĐNB**

Thực hiện theo Quy định số 10-QĐi/TW của Bộ Chính trị, TUTHU ở ĐNB chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đảng bộ và Nhân dân trong TTP về tình hình mọi mặt của địa phương và những quyết định của mình. Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy ở ĐNB chịu trách nhiệm trước Bộ Chính trị, Ban Bí thư, TUTHU, đảng bộ TTP và Nhân dân trong TTP về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình; báo cáo TUTHU kết quả giải quyết công việc giữa hai kỳ họp TUTHU. Kịp thời báo cáo, đề xuất Bộ Chính trị, Ban Bí thư và TUTHU những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh vượt quá thẩm quyền; đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.

*** Mối quan hệ công tác của TUTHU, BTVTUTHU ở ĐNB**

Một là, quan hệ công tác với Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư là quan hệ cấp ủy phục tùng sự lãnh đạo của Trung ương:

Hai là, quan hệ giữa công tác với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan trực thuộc Trung ương; với đảng ủy quân khu, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng là quan hệ phối hợp công tác.

Ba là, quan hệ công tác với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc là quan hệ lãnh đạo và bị lãnh đạo.

2.1.3.5. Vai trò của tỉnh ủy, thành ủy và ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ

Một là, là nhân tố quyết định việc thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước ở TTP.

Hai là, là nhân tố quyết định xây dựng đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức trong HTCT của TTP đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ba là, là nhân tố định hướng chính trị đúng cho hoạt động của các tổ chức CT-XH TTP theo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt hiệu quả.

Bốn là, góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Năm là, là nguồn bổ sung cho đội ngũ cán bộ các cơ quan, ban ngành, tổ chức CT-XH ở Trung ương, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ này.

2.2. THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN VÀ CÁC TỈNH ỦY, THÀNH ỦY Ở ĐÔNG NAM BỘ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

2.2.1. Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn của các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ - khái niệm, nguyên tắc, nội dung, hình thức

2.2.1.1. Khái niệm, nội dung dân chủ ở xã, phường, thị trấn của các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ

Dân chủ ở xã, phường, thị trấn của các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ là một bộ phận của dân chủ của nước ta, thể hiện ở xã, phường, thị trấn của các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ, ở đó những quyền cơ bản của con người (tự do, bình đẳng, tôn trọng sự thống nhất trong đa dạng...) được pháp luật nước ta thừa nhận và bảo vệ; đồng thời, những quyền này được thể chế thành các nguyên tắc (quyền lực thuộc về Nhân dân, mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, thiểu số phục tùng đa số, quyền tự do tư tưởng, ý chí, hành động, bầu cử tự do và công bằng...) để quy định quyền lợi, trách nhiệm của Nhân dân ở xã, phường, thị trấn đối với Nhà nước ta, chính quyền địa phương, cộng đồng và trách nhiệm của Nhà nước, chính quyền địa phương, cộng đồng đối với người dân trên địa bàn xã, phường, thị trấn ở vùng này.

*** Nội dung dân chủ ở XPTT của các TTP ở ĐNB**

Có thể xác định nội dung dân chủ ở XPTT của các TTP vùng ĐNB được thể hiện trong các lĩnh vực: Dân chủ trong lĩnh vực chính trị; dân chủ trong lĩnh vực dân sự; dân chủ trong lĩnh vực kinh tế; dân chủ trong lĩnh vực văn hóa, xã hội.

2.2.1.2. Khái niệm, nguyên tắc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn của các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ

*** Khái niệm THDC ở XPTT của các TTP vùng ĐNB**

Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn của các tỉnh, thành phố ở Đông Nam Bộ là những hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị, tổ chức xã hội, các lực lượng ở các tỉnh, thành phố vùng này theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức và Nhân dân ở xã, phường, thị trấn làm cho quyền làm chủ của Nhân dân (được pháp luật quy định) về chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội thành hiện thực trong lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội ở xã, phường, thị trấn, nơi người dân sinh sống và làm việc.

*** Nguyên tắc THDC ở XPTT của các TTP vùng ĐNB**

Những nguyên tắc THDC ở XPTT của các TTP vùng ĐNB, gồm: *Một là*, bảo đảm quyền của công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc THDC ở XPTT. *Hai là*, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, vai trò nòng cốt của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH trong THDC ở XPTT. *Ba là*, THDC ở XPTT trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của chính quyền địa phương cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng lao động. *Bốn là*, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá

nhân. *Năm là*, bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình THDC ở XPTT vùng này. *Sáu là*, tôn trọng ý kiến đóng góp của Nhân dân, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân ở XPTT.

2.2.1.3. Nội dung, hình thức thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn của các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ

Một là, nội dung, hình thức thực hiện công khai thông tin ở XPTT.

Hai là, nội dung, hình thức thực hiện Nhân dân bàn và quyết định.

Ba là, nội dung, hình thức thực hiện Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Bốn là, nội dung, hình thức thực hiện Nhân dân kiểm tra, giám sát những công việc đã bàn và quyết định.

2.2.2. Tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ lãnh đạo thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn - khái niệm, nội dung, phương thức và vai trò

2.2.2.1. Khái niệm tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ lãnh đạo thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ lãnh đạo thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn là toàn bộ hoạt động của tỉnh ủy, thành ủy và ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy với sự tham gia của các cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ tỉnh, thành phố; các tổ chức trong hệ thống chính trị, Nhân dân ở xã, phường, thị trấn và các tổ chức có liên quan trong việc xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, thành ủy và ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát nhằm thực hiện thắng lợi các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận ấy.

2.2.2.2. Nội dung lãnh đạo của tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ đối với thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Một là, TUTHU quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về THDC ở XPTT; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận về định hướng nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các nội dung, hình thức THDC ở XPTT của TTP để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

Hai là, TUTHU và BTVTUTHU U lãnh đạo chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh cụ thể hóa và thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của mình về THDC ở XPTT.

Ba là, TUTHU, trực tiếp là BTVTUTHU lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, MTTQ, các tổ chức CT-XH cấp huyện, cấp xã thực hiện quán triệt và thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

Bốn là, TUTHU lãnh đạo xây dựng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình và các tổ chức trong HTCT từ TTP đến XPTT; xây dựng đội ngũ cán bộ của các cơ quan, tổ chức này có chất lượng bảo đảm thực hiện tốt nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU, BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

Năm là, TUTHU lãnh đạo, chỉ đạo việc phối hợp giữa các cấp ủy cấp huyện, cấp xã, MTTQ, các tổ chức CT-XH cấp huyện, cấp xã với MTTQ, các tổ chức CT-XH TTP và với TUTHU trong THDC ở XPTT; sơ kết, tổng kết đúc rút kinh nghiệm về thực hiện công việc này.

2.2.2.3. Phương thức lãnh đạo thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn của tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ

Một là, TUTHU lãnh đạo thực hiện THDC ở XPTT bằng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

Hai là, TUTHU lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, các tổ chức trong HTCT từ TTP đến XPTT và Nhân dân ở XPTT thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

Ba là, TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT bằng việc phát huy vai trò quản lý nhà nước của chính quyền TTP, cấp huyện, cấp xã đối với mọi hoạt động THDC ở XPTT ở địa phương.

Bốn là, TUTHU lãnh đạo THDC ở XPTT bằng công tác tổ chức, cán bộ chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH từ TTP đến XPTT.

Năm là, lãnh đạo THDC ở XPTT thông qua các tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên và hành động tiên phong, gương mẫu của đảng viên hoạt động trong tổ chức chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH từ TTP đến XPTT.

Sáu là, TUTHU lãnh đạo THDC ở XPTT bằng việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH từ TTP đến XPTT trong THDC ở XPTT.

Bảy là, lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, CBDV hoạt động trong các cơ quan chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH từ TTP đến XPTT về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

2.2.2.4. Vai trò của sự lãnh đạo của các tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ đối với thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Một là, sự lãnh đạo đúng đắn của TUTHU ở ĐNB đối với THDC ở XPTT là nhân tố quyết định hiện thực hóa chủ trương, nghị quyết, quyết định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về THDC ở XPTT.

Hai là, sự lãnh đạo đúng đắn của TUTHU là nhân tố quyết định thực hiện thắng lợi những nội dung về THDC ở cơ sở trong nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ TTP, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội.

Ba là, lãnh đạo thực hiện thắng lợi việc THDC ở XPTT sẽ huy động được nguồn lực to lớn của Nhân dân địa phương, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ công cuộc đổi mới ở các TTP, góp phần vào thành tựu đổi mới trong cả nước.

Bốn là, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức trong HTCT cấp huyện, cấp xã, nhất là cấp xã trong thời kỳ đổi mới hiện nay.

Tiểu kết chương 2

Lãnh đạo THDC ở XPTT vùng ĐNB, TUTHU cần thực hiện tốt hai điểm lớn rất quan trọng là xác định nội dung lãnh đạo và phương thức lãnh đạo THDC ở XPTT ở vùng này.

Chương 3

CÁC TỈNH ỦY, THÀNH ỦY Ở ĐÔNG NAM BỘ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN HIỆN NAY - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.1. THỰC TRẠNG CÁC TỈNH ỦY, THÀNH ỦY Ở ĐÔNG NAM BỘ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

3.1.1. Ưu điểm, kết quả

3.1.1.1. Ưu điểm, kết quả về thực hiện nội dung lãnh đạo của các tỉnh ủy, thành ủy đối với thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Một là, các TUTHU quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về THDC ở XPTT; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận về định hướng nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các nội dung, hình thức THDC ở XPTT của TTP.

Hai là, các TUTHU và BTVTUTHU chú trọng lãnh đạo chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh cụ thể hóa và thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của mình về THDC ở XPTT.

Ba là, các TUTHU, trực tiếp là BTVTUTHU thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, MTTQ, các tổ chức CT-XH cấp huyện, cấp xã thực hiện quán triệt và thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

Bốn là, các TUTHU quan tâm lãnh đạo xây dựng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình và các tổ chức trong HTCT từ TTP đến XPTT; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ của các cơ quan, tổ chức này có chất lượng bảo đảm thực hiện tốt nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU, BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

Năm là, các TUTHU xác định lãnh đạo, chỉ đạo việc phối hợp giữa các cấp ủy cấp huyện, cấp xã, MTTQ, các tổ chức CT-XH cấp huyện, cấp xã với MTTQ, các tổ chức CT-XH TTP và với TUTHU là nhiệm vụ quan trọng trong THDC ở XPTT; tăng cường sơ kết, tổng kết đúc rút kinh nghiệm về thực hiện công việc này.

3.1.1.2. Ưu điểm, kết quả về thực hiện phương thức lãnh đạo của các tỉnh ủy, thành ủy đối với thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Một là, các TUTHU lãnh đạo THDC ở XPTT bằng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT tương đối thường xuyên, kịp thời.

Hai là, các TUTHU quan tâm lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, các tổ chức trong HTCT từ TTP đến XPTT và Nhân dân ở XPTT thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

Ba là, các TUTHU chú trọng lãnh đạo THDC ở XPTT bằng việc phát huy vai trò quản lý nhà nước của chính quyền TTP, cấp huyện, cấp xã đối với mọi hoạt động THDC ở XPTT ở địa phương.

Bốn là, các TUTHU thường xuyên lãnh đạo THDC ở XPTT bằng công tác tổ chức, cán bộ chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH từ TTP đến XPTT.

Năm là, các TUTHU tăng cường lãnh đạo THDC ở XPTT thông qua các tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên và hành động tiên phong, gương mẫu của đảng viên hoạt động trong tổ chức chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH từ TTP đến XPTT.

Sáu là, các TUTHU đặc biệt coi trọng lãnh đạo THDC ở XPTT bằng việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH từ TTP đến XPTT trong THDC ở XPTT.

Bảy là, các TUTHU chú trọng lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV hoạt động trong các cơ quan chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH từ TTP đến XPTT về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

3.1.2. Khuyết điểm, hạn chế

3.1.2.1. Khuyết điểm, hạn chế về thực hiện nội dung lãnh đạo của các tỉnh ủy, thành ủy đối với thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Một là, việc quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về THDC ở XPTT có điểm chưa sâu sắc; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận về định hướng nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các nội dung, hình thức THDC ở XPTT của TTP còn có điểm hạn chế, chất lượng nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận có điểm chưa thật cụ thể.

Hai là, việc lãnh đạo chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh cụ thể hóa và thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT đôi khi còn chậm, chưa kịp thời.

Ba là, việc lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, MTTQ, các tổ chức CT-XH cấp huyện, cấp xã thực hiện quán triệt và thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT có lúc, có nơi chưa sâu sát.

Bốn là, việc lãnh đạo xây dựng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của TUTHU và các tổ chức trong HTCT từ TTP đến XPTT; xây dựng đội ngũ cán bộ của các cơ quan, tổ chức này có chất lượng bảo đảm thực hiện tốt nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU, BTVTUTHU vẫn còn có nơi chưa đáp ứng yêu cầu THDC ở XPTT.

Năm là, trong lãnh đạo, chỉ đạo việc phối hợp giữa các cấp ủy cấp huyện, cấp xã, MTTQ, các tổ chức CT-XH cấp huyện, cấp xã với MTTQ, các tổ chức CT-XH TTP và với TUTHU trong THDC ở XPTT có lúc chưa chủ động, hiệu quả chưa cao; công tác sơ kết, tổng kết đúc rút kinh nghiệm ở một số địa phương đôi khi còn mang tính hình thức, chưa kịp thời.

3.1.2.2. Khuyết điểm, hạn chế về thực hiện phương thức lãnh đạo của các tỉnh ủy, thành ủy đối với thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Một là, đôi khi cán bộ chưa thực sự bám chắc vào nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT để chỉ đạo THDC ở XPTT.

Hai là, một số hoạt động tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức trong HTCT từ TTP đến XPTT và Nhân dân ở XPTT thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT hình thức còn đơn điệu, chưa hấp dẫn và chưa phù hợp với từng đối tượng.

Ba là, việc phát huy vai trò quản lý nhà nước của chính quyền TTP, cấp huyện, cấp xã đối với mọi hoạt động THDC ở XPTT ở địa phương có nơi vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, thực tiễn đang đặt ra.

Bốn là, công tác tổ chức, cán bộ chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH từ TTP đến XPTT đôi lúc còn thiếu chặt chẽ, rõ ràng.

Năm là, một số tổ chức đảng và một số đảng viên trong tổ chức chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH từ TTP đến XPTT chưa phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong THDC ở XPTT.

Sáu là, việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH từ TTP đến XPTT trong THDC ở XPTT ở một số địa phương chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

Bảy là, công tác kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, CBDV hoạt động trong các cơ quan chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH từ TTP đến XPTT về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT đôi lúc chưa thường xuyên, kịp thời.

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM VỀ TỈNH ỦY, THÀNH ỦY Ở ĐÔNG NAM BỘ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

3.2.1. Nguyên nhân

3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm, kết quả

Một là, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành kịp thời chủ trương, chính sách, pháp luật về THDC ở cơ sở, trong đó có THDC ở XPTT là cơ sở, căn cứ chính trị, pháp lý vững chắc để các TUTHU ở ĐNB xây dựng và lãnh đạo tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận về THDC ở XPTT ở địa phương.

Hai là, tuyệt đại đa số cấp ủy, CBDV công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt từ TTP đến cơ sở và Nhân dân đã nhận thức rõ tầm quan trọng của việc THDC ở XPTT, tích cực tham gia thực hiện.

Ba là, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở luôn tích cực, chủ động nghiên cứu, đề xuất, tham mưu cho TUTHU các vấn đề trọng tâm về THDC ở XPTT để có chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

Bốn là, trong lãnh đạo THDC ở XPTT, TUTHU luôn coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác dân vận, tuyên giáo, kết hợp chặt chẽ hai công tác này với nhau trong tuyên truyền, vận động các tổ chức trong HTCT và Nhân dân tạo đồng thuận trong THDC ở XPTT.

Năm là, TUTHU ở ĐNB luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp sâu sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ và các bộ ngành, cơ quan Trung ương trong lãnh đạo THDC ở XPTT.

3.2.1.2. Nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế

Một là, nhận thức của một số tỉnh, thành ủy viên và người đứng đầu cấp ủy cấp xã chưa đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của THDC ở XPTT nên chưa tích cực, chủ động, sáng tạo tìm giải pháp THDC ở XPTT ở địa phương đạt hiệu quả.

Hai là, trình độ, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT của khá nhiều cán bộ chủ chốt HTCT ở XPTT còn nhiều hạn chế, bất cập so với yêu cầu lãnh đạo THDC ở XPTT của vùng có kinh tế - xã hội phát triển vào bậc nhất nước ta.

Ba là, chất lượng hoạt động của khá nhiều MTTQ, tổ chức CT-XH các cấp, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng ở XPTT vùng ĐNB rất thấp, hoạt động kém hiệu quả, chưa thể hiện rõ vai trò nòng cốt trong THDC ở XPTT.

Bốn là, có lúc, có nơi vai trò của cấp ủy cấp huyện trong lãnh đạo THDC ở XPTT chưa được phát huy mạnh mẽ và chưa phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với TUTHU và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của TUTHU trong lãnh đạo, chỉ đạo THDC ở XPTT.

Năm là, có lúc, có nơi TUTHU chưa thực sự thường xuyên nắm chắc mọi hoạt động ở XPTT để có chủ trương, giải pháp giải quyết kịp thời những vấn đề nảy sinh, trong đó có THDC ở XPTT.

3.2.2. Những kinh nghiệm

Một là, TUTHU quán triệt đầy đủ, sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về THDC ở cơ sở, nắm chắc đặc điểm TTP, XPTT và Nhân dân đề ra nghị quyết, quyết định, kết luận đúng đắn về THDC ở XPTT là yếu tố quan trọng hàng đầu để lãnh đạo THDC ở XPTT đạt hiệu quả.

Hai là, TUTHU tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các tổ chức trong HTCT ở XPTT vững mạnh, coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đảng ủy, đảng bộ XPTT đủ năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện đạt hiệu quả việc THDC trên địa bàn; đây là yếu tố trực tiếp bảo đảm thực hiện thắng lợi việc THDC ở XPTT.

Ba là, tăng cường công tác tư tưởng, công tác tuyên truyền và công tác dân vận trong Nhân dân ở XPTT, kết hợp chặt chẽ công tác tư tưởng với công tác dân vận tạo sự đồng thuận trong Nhân dân về THDC ở XPTT là sự bảo đảm vững chắc cho TUTHU lãnh đạo THDC ở XPTT đạt hiệu quả.

Bốn là, xây dựng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU vững mạnh, đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt có chất lượng tốt, đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở XPTT, sâu sát cơ sở và Nhân dân, sẽ bảo đảm cho TUTHU lãnh đạo THDC ở XPTT đạt hiệu quả.

Tiểu kết chương 3

Trong những năm qua các TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT có nhiều chuyển biến tích cực, đạt kết quả đáng ghi nhận. Nhận thức của Nhân dân XPTT về THDC được nâng lên một bước, tích cực tham gia thực hiện nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT. Nhờ đó, việc thực hiện các nhiệm vụ xây dựng đảng, xây dựng HTCT và phát triển KT-XH, giữ vững an ninh, an toàn, trật tự xã hội đạt kết quả quan trọng; đời sống của Nhân dân được nâng lên, lòng tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của chính quyền, vào chế độ XHCN được củng cố và tăng cường.

Tuy nhiên, sự lãnh đạo THDC ở XPTT của TUTHU vẫn còn những khuyết điểm, hạn chế. Tỉnh ủy, thành ủy đã nhận thức rõ những khuyết điểm, hạn chế, xác định nguyên nhân, tổng kết được những kinh nghiệm về lãnh đạo THDC ở XPTT. Đây là cơ sở rất quan trọng để TUTHU xác định phương hướng, giải pháp tăng cường lãnh đạo THDC ở XPTT trong những năm tới.

CHƯƠNG 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH ỦY, THÀNH ỦY Ở ĐÔNG NAM BỘ ĐỐI VỚI THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐẾN NĂM 2035

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH ỦY, THÀNH ỦY Ở ĐÔNG NAM BỘ ĐỐI VỚI THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐẾN NĂM 2035

4.1.1. Dự báo những yếu tố thuận lợi, khó khăn của việc tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ đối với thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn đến năm 2035

4.1.1.1. Những thuận lợi

Một là, xu hướng dân chủ hóa, tăng cường và mở rộng dân chủ, hòa bình, hợp tác để phát triển, luật pháp quốc tế và các cơ chế đa phương tiếp tục là phương thức quan trọng trong ngăn ngừa và giải quyết hòa bình những vấn đề phức tạp; ASEAN tiếp tục tăng cường hợp tác và phát triển.

Hai là, thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới sau 40 năm của cả nước và kết quả đổi mới của các TTP ở ĐNB, có đóng góp của việc THDC ở XPTT, cùng với thành tựu to lớn của khoa học và công nghệ tiếp tục cổ vũ mạnh mẽ và tạo thuận lợi để TUTHU lãnh đạo THDC ở XPTT đạt hiệu quả.

Ba là, các quan điểm của Đảng, Nhà nước về dân chủ ở cơ sở ngày càng hoàn chỉnh; Bộ Chính trị, Ban Bí thư luôn coi trọng lãnh đạo THDC trong xã hội, trong đó, có dân chủ ở cấp xã cùng với xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của dân, do dân và vì dân.

Bốn là, kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là về phòng, chống suy thoái, tiêu cực, tiếp tục cổ vũ, động viên các tổ chức trong HTCT và Nhân dân XPTT ở ĐNB thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tạo chuyển biến mọi mặt ở địa phương và phòng, chống suy thoái, tiêu cực đạt hiệu quả.

Năm là, qua lãnh đạo THDC ở XPTT trong thời kỳ đổi mới, TUTHU và các cấp ủy, nhất là TUTHU, cấp ủy cơ sở XPTT ở ĐNB đã tích lũy được những kinh nghiệm quý giá; những kinh nghiệm này, sẽ được vận dụng đạt kết quả trong những năm tới.

Sáu là, đại hội đảng bộ các cấp trong đảng bộ TTP tiến đến Đại hội XIV của Đảng; việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy HTCT cấp tỉnh, cấp xã tinh gọn, hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả sẽ tạo nên những động lực mạnh mẽ, thuận lợi để các TUTHU khóa mới lãnh đạo THDC ở XPTT đạt hiệu quả.

1.1.2. Những khó khăn

Một là, cục diện thế giới tiếp tục biến đổi nhanh, rất phức tạp, khó dự báo; xu hướng dân chủ hóa mọi mặt đời sống xã hội bị các nước lớn chi phối, lợi dụng tác động đến Nhân dân cấp xã ở ĐNB, gây khó khăn đáng kể cho việc tăng cường lãnh đạo THDC ở cơ sở của các TUTHU vùng này.

Hai là, nhiều CBDV bị xử lý theo kỷ luật đảng và hình sự, phần lớn có vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, mất dân chủ... tác động

mạnh đến suy nghĩ của Nhân dân vùng ĐNB, là khó khăn đáng kể đối với các TUTHU trong lãnh đạo THDC ở XPTT.

Ba là, các thế lực thù địch tăng cường chống phá thông qua việc sử dụng thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại, nhất là mạng xã hội toàn cầu để thực hiện âm mưu phá hoại Đảng, Nhà nước, chế độ ta về mọi mặt; trong đó, chúng coi trọng phá hoại việc THDC ở cơ sở.

Bốn là, năng lực lãnh đạo THDC ở XPTT của nhiều đảng ủy cấp xã còn hạn chế, bất cập, chưa triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

Năm là, TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT trong khi Nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta đang được xây dựng và hoàn thiện, nhiều vấn đề chưa được làm sáng tỏ thấu đáo về lý luận; việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy HTCT cấp tỉnh, cấp xã, trước mắt có xáo trộn lớn, là khó khăn đáng kể đối với các TUTHU trong lãnh đạo thực hiện công việc này.

4.1.2. Phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ đối với thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn đến năm 2035

Một là, tạo chuyên biến về nhận thức sâu sắc, thống nhất của TUTHU, các cấp ủy, tổ chức trong HTCT, CBĐV và Nhân dân ở ĐNB về nội dung, hình thức THDC ở XPTT và sự cần thiết tăng cường sự lãnh đạo của TUTHU đối với công việc này trong những những năm tới.

Hai là, TUTHU, trực tiếp và thường xuyên là BTVTUTHU tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở cơ sở, trong đó, nhấn mạnh việc thực hành THDC ở XPTT.

Ba là, TUTHU coi trọng lãnh đạo thực hiện tốt việc tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Đảng về tổ chức bộ máy của HTCT trong sáp nhập thôn, tổ dân phố, XPTT ở địa phương, ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ đảm bảo hoạt động hiệu quả, trong đó có THDC ở XPTT.

Bốn là, lãnh đạo kết hợp chặt chẽ hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH các cấp ở địa phương với THDC ở XPTT với các hoạt động phát triển KT-XH, bảo đảm an ninh, trật tự ở XPTT.

Năm là, TUTHU lãnh đạo đạt hiệu quả việc ngăn chặn, loại trừ những yếu tố cản trở việc THDC ở XPTT với việc làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch phá hoại tiến trình THDC ở XPTT trong vùng.

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH ỦY, THÀNH ỦY Ở ĐÔNG NAM BỘ ĐỐI VỚI THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐẾN NĂM 2035

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, thành ủy, các cấp ủy, tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân cấp xã về tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy, thành ủy đối với thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Một là, đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các TUTHU viên, cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH, CBĐV về những vấn đề chủ yếu của dân chủ, THDC ở XPTT và tăng cường sự lãnh đạo của

TUTHU đối với THDC ở XPTT.

Hai là, TUTHU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt sâu sắc trong cấp ủy, BTV cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH và Nhân dân XPTT về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhất là về THDC ở XPTT.

Ba là, đa dạng hóa các hình thức, phương pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các TUTHU, các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV, chính quyền ở các TTP vùng ĐNB về tăng cường sự lãnh đạo của TUTHU đối với THDC ở XPTT trong thời gian tới.

4.2.2. Nâng cao chất lượng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, thành ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, xác định đúng những vấn đề trọng tâm được Nhân dân quan tâm để xác định giải pháp giải quyết đạt hiệu quả

Một là, TUTHU, trực tiếp là BTVTUTHU, bám sát thực tiễn lựa chọn đúng những vấn đề trọng tâm và những vấn đề đang nổi lên về THDC ở XPTT được đông đảo CBĐV và Nhân dân quan tâm, xây dựng nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận và tổ chức thực hiện.

Hai là, BTVTUTHU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng dự thảo nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

Ba là, nâng cao chất lượng hội nghị TUTHU hoặc BTVTUTHU ở ĐNB về bàn bạc, thảo luận, quyết định nội dung của nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

Bốn là, BTVTUTHU lãnh đạo, chỉ đạo việc biên tập, hoàn chỉnh văn bản nghị quyết, quyết định, kết luận về THDC ở XPTT theo kết luận của hội nghị TUTHU và BTVTUTHU về vấn đề này.

4.2.3. Xây dựng tỉnh ủy, thành ủy vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn của ủy viên ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy phụ trách đảng bộ cấp xã và bí thư cấp ủy cấp xã; nâng cao chất lượng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy

4.2.3.1. Xây dựng tỉnh ủy, thành ủy vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, rèn luyện phong cách làm việc sâu sát cơ sở của ủy viên ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy phụ trách đảng bộ cấp xã và bí thư cấp ủy cấp xã

Một là, cụ thể hóa tiêu chuẩn TUTHU viên và ủy viên BTVTUTHU tạo cơ sở để thực hiện tốt các khâu khác của công tác cán bộ, để xây dựng TUTHU và BTVTUTHU vững mạnh về mọi mặt đáp ứng tốt yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của TUTHU đối với THDC ở XPTT.

Hai là, BTVTUTHU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tạo nguồn để đưa cán bộ nguồn vào quy hoạch TUTHU nhiệm kỳ trước mắt và nhiệm kỳ tiếp theo.

Ba là, BTVTUTHU lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ trong diện cán bộ được quy hoạch TUTHU và BTVTUTHU và việc tự học tập, tự rèn luyện của những cán bộ này.

Bốn là, BTVTUTHU tăng cường lãnh đạo thực hiện tốt việc quản lý, kiểm

tra, giám sát, đánh giá cán bộ trong quy hoạch, TUTHU và BTVTUTHU, thực hiện chính sách cán bộ đối với cán bộ này.

Năm là, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ TUTHU và BTVTUTHU đương chức tiếp tục đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của TUTHU đối với THDC ở XPTT.

Sáu là, TUTHU và BTVTUTHU coi trọng và thực hiện tốt việc bồi dưỡng, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo THDC ở XPTT và việc rèn luyện phong cách làm việc sâu sát cơ sở của ủy viên BTVTUTHU phụ trách đảng bộ cấp xã và bí thư cấp ủy cấp xã.

4.2.3.2. Nâng cao chất lượng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy, nhất là ban tuyên giáo và dân vận đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy, thành ủy đối với thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Một là, TUTHU các cấp ủy, CBĐV nhận thức đầy đủ, sâu sắc vai trò của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU, coi trọng ban tuyên giáo và dân vận đối với chất lượng, hiệu quả hoạt động của TUTHU, trong đó chất lượng, hiệu quả lãnh đạo của TUTHU đối với THDC ở XPTT.

Hai là, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU tinh, gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của TUTHU đối với thực hiện THDC ở XPTT.

Ba là, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU bảo đảm thực hiện thắng lợi chức trách, nhiệm vụ được giao, góp phần tích cực vào việc tăng cường sự lãnh đạo của TUTHU đối với THDC ở XPTT.

Bốn là, BTVTUTHU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU trong tham mưu, đề xuất, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

4.2.4. Xây dựng đảng bộ cấp xã có chất lượng tốt, lãnh đạo thực hiện dân chủ trên địa bàn đạt hiệu quả; tăng cường lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện dân chủ trên địa bàn; tạo nguồn lực để thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn đạt hiệu quả

4.2.4.1. Xây dựng đảng bộ xã, phường, thị trấn trong sạch, vững mạnh trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn của tỉnh ủy, thành ủy đạt hiệu quả

Một là, thực hiện tốt việc điều chỉnh địa giới hành chính, trong đó có sáp nhập các thôn, ấp, tổ dân phố, XPTT theo chỉ đạo của cấp trên, ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mới.

Hai là, xây dựng đảng bộ XPTT trong sạch, vững mạnh theo quy định của Đảng về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở XPTT và Nghị quyết Trung ương 5 khóa XIII về tổ chức cơ sở đảng bảo đảm trực tiếp lãnh đạo THDC ở XPTT đạt hiệu quả.

Ba là, nâng cao chất lượng đảng ủy, BTV đảng ủy XPTT đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và lãnh đạo THDC ở XPTT đạt hiệu quả.

Bốn là, đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của đảng ủy, BTV đảng ủy XPTT phù hợp với đặc điểm, điều kiện hoạt động của từng đảng bộ XPTT; tập trung nâng cao chất lượng các chi bộ thôn, ấp, tổ dân phố và đội ngũ đảng viên.

4.2.4.2. Tăng cường lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt dân chủ ở xã, phường, thị trấn, đặc biệt coi trọng lãnh đạo chính quyền tạo nguồn lực phương tiện cần thiết, tài chính phục vụ cho việc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Một là, BTVTUTHU lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc sắp xếp, ổn định các cơ quan, đơn vị của chính quyền, MTTQ và các tổ chức CT-XH XPTT tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo của cấp trên.

Hai là, xác định đúng đắn, cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị mới sau khi sáp nhập các cơ quan, đơn vị; đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt sâu sắc chức năng, nhiệm vụ đã xác định và triển khai thực hiện; lãnh đạo các cơ quan đơn vị không phải sáp nhập thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ.

Ba là, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc phát huy mạnh mẽ vai trò của chính quyền, các tổ chức CT-XH XPTT trong việc tăng cường sự lãnh đạo của TUTHU đối với THDC ở XPTT.

Bốn là, TUTHU coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền cấp tỉnh, cấp xã tạo nguồn lực, phương tiện cần thiết, tài chính phục vụ cho việc THDC ở XPTT.

4.2.5. Tăng cường kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy, thành ủy, sự lãnh đạo, kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, việc tạo thuận lợi của các cơ quan, đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương đối với tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ trong lãnh đạo thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

4.2.5.1. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Một là, BTVTUTHU tăng cường lãnh đạo ủy ban kiểm TUTHU tiến hành kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, CBĐV về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU tiến hành kiểm tra cấp ủy trực thuộc về thực hiện những nội dung trong nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT theo quy định.

Ba là, trong những trường hợp cần thiết TUTHU và BTVTUTHU trực tiếp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng và CBĐV của mình về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

Bốn là, nắm chắc đặc điểm, điều kiện hoạt động của tổ chức đảng, CBĐV để lựa chọn và sử dụng hình thức, phương pháp kiểm tra, giám sát phù hợp, đem lại hiệu quả việc thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT.

Năm là, duy trì thành nề nếp việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về TUTHU lãnh đạo THDC ở XPTT.

4.2.5.2. Tăng cường sự lãnh đạo, kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với các tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ trong lãnh đạo thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Một là, nâng cao chất lượng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Đảng về dân chủ, THDC ở cơ sở, trong đó, có THDC ở XPTT, tạo thuận lợi cho các TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT đạt hiệu quả trong thời gian tới.

Hai là, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc tổng kết thực tiễn, làm sáng tỏ lý luận về dân chủ, THDC ở XPTT; những vấn đề liên quan trực tiếp tạo thuận lợi cho các TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT đạt hiệu quả.

Ba là, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Trung ương kiểm tra, giám sát các TUTHU ở ĐNB về lãnh đạo THDC ở XPTT; đồng thời, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các TUTHU về thực hiện công việc này, theo quy định của Điều lệ Đảng.

4.2.5.3. Các cơ quan, đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương tạo thuận lợi cho các tỉnh ủy, thành ủy ở Đông Nam Bộ lãnh đạo thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn đạt hiệu quả

Một là, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và điều kiện cụ thể của mình, từng ban, cơ quan, đoàn thể CT-XH ở Trung ương tạo thuận lợi cho các TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT đạt hiệu quả.

Hai là, từng cơ quan, đoàn thể ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên trách tham mưu của TUTHU, nhất là văn phòng TUTHU tạo thuận lợi cho các TUTHU lãnh đạo THDC ở XPTT đạt hiệu quả.

Ba là, tăng cường sự phối hợp các ban, cơ quan, đoàn thể ở Trung ương trong việc tạo thuận lợi cho các TUTHU lãnh đạo THDC ở XPTT đạt hiệu quả.

Tiểu kết chương 4

Trên cơ sở luận giải, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về TUTHU ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT, khảo sát, đánh giá thực trạng lãnh đạo của các TUTHU đối với THDC ở XPTT những năm qua, chỉ ra ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế, nguyên nhân, kinh nghiệm; đề xuất các giải pháp chủ yếu tăng cường sự lãnh đạo của các TUTHU ở vùng này đối với THDC ở XPTT đến năm 2035.

Để tăng cường sự lãnh đạo của các TUTHU ở ĐNB đối với THDC ở XPTT trong những năm tới đạt hiệu quả cần thực hiện tốt các giải pháp do luận án đề xuất; coi trọng thực hiện tốt giải pháp có tính đột phá: Xây dựng đảng bộ cấp xã có chất lượng tốt, lãnh đạo THDC trên địa bàn đạt hiệu quả; tăng cường lãnh đạo chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH THDC ở XPTT; tạo nguồn lực để thực hiện tốt công việc này.

KẾT LUẬN

Thực hiện dân chủ ở XPTT ở vùng ĐNB có vai trò rất quan trọng và tác dụng lớn đối với sự phát triển, vững mạnh về phát triển KT-XH, nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, HTCT các cấp, nhất là cấp xã vững mạnh; góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu công cuộc đổi mới ở địa phương, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ, mục tiêu công cuộc đổi mới trong cả nước. Điều này, chỉ có thể đạt được khi có sự lãnh đạo của các TUTHU ở địa phương. Việc THDC ở XPTT vùng ĐNB luôn phát triển với những nội dung và yêu cầu mới, đòi hỏi phải tăng cường sự lãnh đạo của TUTHU.

Tỉnh ủy, thành ủy ở ĐNB lãnh đạo THDC ở XPTT là toàn bộ hoạt động của TUTHU và BTVTUTHU với sự tham gia của các cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ CBĐV của đảng bộ TTP; các tổ chức trong HTCT, Nhân dân ở XPTT và các tổ chức có liên quan trong việc xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và tiến hành kiểm tra, giám sát nhằm thực hiện thắng lợi các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận ấy.

Trong những năm qua các TUTHU ở ĐNB đã lãnh đạo THDC ở XPTT đạt kết quả quan trọng, góp phần vào kết quả công cuộc đổi mới ở các TTP và nâng cao đời sống nhân dân địa phương. Tuy nhiên, sự lãnh đạo THDC ở XPTT của các TUTHU vẫn còn những khuyết điểm, hạn chế. Các TUTHU ở vùng này, đã nhận rõ những những khuyết điểm, hạn chế xác định nguyên nhân và tìm giải pháp khắc phục.

Để tăng cường sự lãnh đạo của các TUTHU ở ĐNB đối với THDC ở XPTT trong những năm tới đạt hiệu quả cần nghiên cứu và thực hiện nhiều giải pháp. Có thể thực hiện các giải pháp do luận án đề xuất: *Một là*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của TUTHU, các cấp ủy, tổ chức trong HTCT, CBĐV, Nhân dân cấp xã về tăng cường sự lãnh đạo của TUTHU đối với THDC ở XPTT. *Hai là*, nâng cao chất lượng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về THDC ở XPTT, xác định đúng những vấn đề trọng tâm được Nhân dân quan tâm để xác định giải pháp giải quyết đạt hiệu quả. *Ba là*, xây dựng TUTHU vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện dân chủ ở XPTT của ủy viên BTVTUTHU phụ trách đảng bộ cấp xã và bí thư cấp ủy cấp xã; nâng cao chất lượng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU. *Bốn là*, xây dựng đảng bộ cấp xã có chất lượng tốt, lãnh đạo THDC trên địa bàn đạt hiệu quả; tăng cường lãnh đạo chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH THDC ở XPTT; tạo nguồn lực để thực hiện tốt công việc này. *Năm là*, tăng cường kiểm tra, giám sát của TUTHU, sự lãnh đạo, kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, việc tạo thuận lợi của các cơ quan, đoàn thể CT-XH ở Trung ương đối với TUTHU ở ĐNB trong lãnh đạo THDC ở XPTT./.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Bùi Thị Bích Thủy (2023), “Tỉnh ủy Đồng Nai lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở - thực trạng và giải pháp”, *Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông*, chuyên đề số 1-2023, tr.170-173.
2. Bùi Thị Bích Thủy (2023), “Tăng cường sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”, *Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông*, chuyên đề số 2-2023, tr.226-229.
3. Bùi Thị Bích Thủy (2023), “Quá trình nhận thức của Đảng về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở”, *Tạp chí Quản lý nhà nước*, số 326 (3-2023), tr.35-39.
4. Bùi Thị Bích Thủy (2023), “Nâng cao chất lượng công tác giám sát và phản biện xã hội góp phần thực hiện dân chủ ở cơ sở”, *Tạp chí Quản lý nhà nước*, số 331 (8-2023), tr.37-41.
5. Bùi Thị Bích Thủy (2024), “Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước hiện nay”, *Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông*, chuyên đề số 1-2024, tr.178-180.
6. Bùi Thị Bích Thủy (2024), “Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hiện nay”, *Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị*, số 9-2024, tr.100-105.
7. Bùi Thị Bích Thủy, Tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh trong thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố hiện nay, *Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông điện tử*, ngày 16-01-2025.
8. Bùi Thị Bích Thủy (2025), Tăng cường sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Bình Dương trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở hiện nay, *Tạp chí Chính trị và Phát triển điện tử*, ngày 14-02-2025.